



Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình ĐHĐCĐTN năm 2026 xem xét, phê duyệt các nội dung liên quan đến Kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

1. Chỉ tiêu Tổng doanh thu:

Khoản mục	Kế hoạch năm 2026
Tổng doanh thu	7.260 tỷ đồng tăng trưởng 2,08% so với số thực hiện năm 2025

2. Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế và Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến:

Khoản mục	Kế hoạch năm 2026
Lợi nhuận trước thuế	Tối thiểu 340 tỷ đồng
Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	Tối thiểu 10%

(Chi tiết Kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử www.baominh.com.vn)

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đinh Việt Tùng

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

(Tài liệu đính kèm Tờ trình ĐHĐCĐTN v.v Kế hoạch kinh doanh năm 2026)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. KẾT QUẢ KINH DOANH CẢ NĂM 2025

1.1 – Tình hình kinh tế thế giới năm 2025

Năm 2025 chứng kiến nhiều biến động kinh tế — căng thẳng thương mại, chính sách tiền tệ thắt chặt tại các nước phát triển, chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng bởi xung đột địa chính trị và bất ổn thị trường. Tuy nhiên tổng thể tăng trưởng toàn cầu vẫn duy trì được mức độ phục hồi, không có suy thoái sâu như một số năm trước đây.

Theo Institute of International Finance (IIF), tổng nợ toàn cầu đạt kỷ lục khoảng 348 nghìn tỷ USD vào cuối năm 2025, phản ánh chi tiêu công lớn tại nhiều nền kinh tế phát triển và thị trường mới nổi. Mức nợ này cao hơn nhiều so với quy mô GDP toàn cầu, là rủi ro vĩ mô đáng chú ý cho năm tiếp theo, đặc biệt nếu lãi suất tăng cao hoặc tâm lý rủi ro tăng mạnh.

Một số nền kinh tế lớn vẫn tăng trưởng dù thấp hơn thời kỳ trước đại dịch, trong khi các nền kinh tế mới nổi giữ được đà tăng ổn định. Kinh tế thế giới trong năm 2025 duy trì tăng trưởng trong bối cảnh nhiều rủi ro với nợ công cao, căng thẳng thương mại và lạm phát.

1.2 – Bối cảnh kinh tế trong nước

GDP năm 2025 tăng 8,02% so với năm trước theo số liệu Cục Thống kê (Tổng cục Thống kê cập nhật tháng 01/2026). Đây là mức tăng trưởng ấn tượng, thuộc nhóm cao nhất khu vực Đông Nam Á và cao hơn đáng kể so với hầu hết các nước lớn trên thế giới; nhờ xuất khẩu, tiêu dùng nội địa, đầu tư FDI và ổn định vĩ mô tốt.

Quy mô GDP của Việt Nam tăng lên khoảng 514 tỷ USD trong năm 2025, tăng đáng kể so với năm 2020 và đưa Việt Nam vào nhóm quốc gia có thu nhập trung bình cao. GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5 026 USD — theo số liệu cập nhật chính thức.

Lạm phát được kiểm soát tương đối ổn định với CPI bình quân tăng khoảng 3,3% trong năm 2025.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục dịch chuyển tích cực: khu vực công nghiệp và dịch vụ đóng góp lớn hơn vào GDP; nông nghiệp giữ vai trò ổn định.

Đầu tư nước ngoài và tổng vốn đầu tư toàn xã hội đều tăng – tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

1.3 – Tình hình thị trường bảo hiểm Việt Nam

Theo số liệu báo cáo sơ bộ của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2025 đạt hơn 88.071 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2024 và năm 2026 dự kiến tăng lên khoảng 97.500 tỷ đồng, tương ứng mức tăng trưởng trên 12%. Đây là tín hiệu tích cực nếu đặt trong bối cảnh toàn ngành vừa trải qua giai đoạn siết chặt pháp lý, tái cấu trúc kênh phân phối và điều chỉnh sản phẩm.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Doanh nghiệp bảo hiểm	Đến 31/12/2024		Đến 31/12/2025		Tăng trưởng (%)	Thị phần (%)	Tỷ lệ bồi thường/doanh thu
		Doanh thu	Bồi thường	Doanh thu	Bồi thường			
1	PVI	13.326.099	3.877.027	14.908.231	4.397.863	11,9%	16,9%	29,5%
2	Bảo Việt	10.457.361	4.653.366	11.132.070	4.792.748	6,5%	12,6%	43,1%
3	Bảo Minh	5.961.322	1.687.639	5.984.413	1.677.543	0,4%	6,8%	28,0%
4	MIC	5.034.342	1.378.278	5.414.339	1.622.969	7,5%	6,1%	30,0%
5	BIC	4.870.627	1.235.386	5.135.299	1.431.719	5,4%	5,8%	27,9%
6	OPES	2.630.261	97.074	4.839.868	122.447	84,0%	5,5%	2,5%
7	VBI	4.159.531	848.901	4.808.463	1.433.082	15,6%	5,5%	29,8%
8	Pjico	4.385.452	1.531.291	4.617.103	1.973.446	5,3%	5,2%	42,7%
9	DBV	2.895.175	1.017.542	4.190.256	1.406.287	44,7%	4,8%	33,6%
10	PTI	4.009.919	2.049.510	3.746.650	1.829.621	-6,6%	4,3%	48,8%
11	Khác	21.618.542	5.456.428	23.294.742	7.560.622	7,8%		32,5%
	Tổng số	79.348.630	23.832.441	88.071.433	28.248.348	11,0%	100,0%	32,1%

Về thị phần BH PNT, 5 doanh nghiệp đứng đầu thị trường vẫn không thay đổi đó là PVI, Bảo Việt, Bảo Minh và kế đến là MIC và BIC; thị trường kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ năm 2025 chứng kiến sự tăng trưởng đột biến của Công ty cổ phần Bảo hiểm OPES với tỷ lệ tăng trưởng lên tới 84% so với cùng kỳ, vượt từ vị trí thứ 11 lên vị trí thứ 6 về thị phần.

Bên cạnh OPES, tỷ lệ tăng trưởng thị trường tập trung lớn ở nhóm doanh nghiệp bảo hiểm có chủ sở hữu là ngân hàng, tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp bảo hiểm nằm trong hệ sinh thái tài chính lớn. Ngược lại, các doanh nghiệp bảo hiểm có lịch sử và truyền thống như Bảo Việt, Bảo Minh, PJICO và PTI đang đối mặt với rất nhiều khó khăn và đều sụt giảm về thị phần trong năm 2025.

1.4 – Kết quả kinh doanh 2025 của Bảo Minh

Căn cứ kết quả BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán PwC, tình hình kinh doanh năm 2025 của Bảo Minh như sau:

Bảng 1: Tình hình thực hiện kế hoạch 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	TH 2024	(%)/KH 2025	(%) cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	7.340.000	7.111.873	6.982.050	96,89%	101,86%
1.1	- Phí bảo hiểm gốc	6.316.000	5.966.174	5.960.679	94,46%	100,09%
1.2	- Phí nhận tái bảo hiểm	702.000	805.329	681.548	114,72%	118,16%
1.3	- Doanh thu HĐ Tài chính	322.000	333.544	335.852	103,59%	99,31%
1.4	- Doanh thu khác		6.826	3.971		171,89%
2	Tổng LN trước thuế	300.000	302.258	272.734	100,75%	110,83%
2.1	Lợi nhuận thuần từ KDBH	100.000	94.135	53.627	94,13%	175,54%
2.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác	200.000	208.123	219.106	104,06%	94,99%
3	Lợi nhuận sau thuế		257.195	237.674		108,21%

Trong năm 2025, dù thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam tiếp tục tăng trưởng doanh thu và đóng góp tích cực vào kết quả toàn ngành, các doanh nghiệp đang đối mặt với áp lực cạnh tranh cao, niềm tin khách hàng bị ảnh hưởng, quy định pháp lý phức tạp, rủi ro thiên tai gia tăng và lợi suất đầu tư giảm — tất cả kết hợp lại tạo ra những thách thức đáng kể trong việc duy trì tăng trưởng bền vững và cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Trước tình hình trên, Bảo Minh cũng bị ảnh hưởng và thể hiện ở kết quả kinh doanh năm 2025 như sau:

- Đến hết năm 2025, Tổng doanh thu phát sinh gần 7.112 tỷ đồng, đạt 96,89% kế hoạch cả năm 2025 và tăng trưởng 1,86% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 302 tỷ đồng, hoàn thành 100,75% kế hoạch cả năm 2025 và tăng trưởng 10,83% so với cùng kỳ;

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

II.1 – Dự báo nền kinh tế Việt Nam 2026:

Năm 2026, kinh tế toàn cầu vận động trong bối cảnh nhiều biến động khó lường khi căng thẳng địa chính trị gia tăng, xu hướng bảo hộ thương mại và phân mảnh chuỗi cung ứng tiếp diễn, đặc biệt xung đột tại Trung Đông đã làm gia tăng rủi ro về năng lượng, đẩy giá dầu và chi phí vận tải tăng cao, qua đó gây áp lực lên lạm phát và làm suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới (dự báo chỉ đạt khoảng 2,8%–3,1%). Môi trường bên ngoài kém thuận lợi này tác động trực tiếp đến các nền kinh tế có độ mở lớn như Việt Nam.

Tuy nhiên, nhờ nền tảng vĩ mô ổn định, chính sách điều hành linh hoạt và khả năng thu hút đầu tư, Việt Nam vẫn được kỳ vọng duy trì tăng trưởng ở mức tương đối tích cực, khoảng 6%–6,5% trong năm 2026. Dù vậy, nền kinh tế trong nước sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức như nhu cầu bên ngoài suy yếu, chi phí đầu vào gia tăng, biến động giá hàng hóa và áp lực tỷ giá, từ đó ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả của doanh nghiệp.

II.2 - Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2026

Tình hình xung đột tại khu vực Trung Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động trực tiếp đến giá dầu thô và chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu. Biến động này đã và đang ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều ngành kinh tế trong nước, qua đó gián tiếp tác động đến thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

- Chiến tranh làm cho xăng, dầu bị thiếu hụt nguồn cung, giá tăng cao, ảnh hưởng đến trực tiếp đến các doanh nghiệp vận tải dẫn đến khó khăn tài chính, hoặc tạm dừng hoạt động, làm giảm nhu cầu mua bảo hiểm.
- Giá xăng dầu tăng cũng làm gia tăng lạm phát, đội chi phí đầu vào của doanh nghiệp, ngư dân, sức mua của người tiêu dùng giảm sút, ảnh hưởng đến nhu cầu tham gia bảo hiểm và ảnh hưởng tiến độ thu phí.
- Doanh nghiệp cắt giảm chi phí dẫn đến các công ty Bảo hiểm phải giảm phí để giành thị phần, đặc biệt trong các lĩnh vực bảo hiểm hàng hóa, cháy nổ, các loại hình bảo hiểm không có quy định phí sàn. Điều này làm gia tăng rủi ro mất cân đối thị trường và tăng tỷ lệ bồi thường. Giảm phí mà không đi kèm với quản lý rủi ro hiệu quả có thể gây hậu quả nặng nề khi xảy ra các tổn thất lớn.
- Giá xăng dầu tăng không những ảnh hưởng đến doanh thu của ngành bảo hiểm mà còn tác động tiêu cực mạnh mẽ đến chi phí bồi thường ở tất cả nhóm nghiệp vụ:
 - Nhóm bảo hiểm tài sản: giá vật liệu, thiết bị tăng → chi phí sửa chữa, thay thế tăng → bồi thường cao hơn.
 - Nhóm bảo hiểm hàng hải: nhiên liệu tăng → cước vận tải, chi phí khai thác tăng → rủi ro và chi phí bồi thường tăng.
 - Nhóm bảo hiểm xe cơ giới: phụ tùng, garage, nhân công tăng → chi phí bồi thường tăng mạnh nhất.

- o Nhóm bảo hiểm con người: chi phí y tế, thuốc men tăng → bồi thường sức khỏe tăng gián tiếp.
- Áp lực lên tái bảo hiểm: Các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ phải đối mặt với áp lực lớn từ các nhà tái bảo hiểm quốc tế, có thể dẫn đến việc tăng phí tái bảo hiểm và giảm khả năng tái bảo hiểm cho các rủi ro lớn.

Từ các đánh giá trên, Ban Điều hành Bảo Minh nhận thấy kế hoạch kinh doanh 2026 của Bảo Minh cần thiết phải được xây dựng một cách thận trọng, tập trung vào gia tăng chất lượng dịch vụ, giảm thiểu các rủi ro, kiểm soát công nợ và chi phí, đảm bảo đạt hiệu quả, không chạy theo doanh thu bằng mọi giá, theo sát và đạt được mục tiêu như chiến lược kế hoạch 05 năm đã đề ra, Ban Điều Hành Bảo Minh dự kiến xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các tiêu chí chính như sau:

- Duy trì các nghiệp vụ truyền thống tại các đơn vị thành viên để phù rộng thương hiệu và tăng cường khai thác qua các kênh dịch vụ lớn.
- Mục tiêu tăng trưởng doanh thu phí nhận Tái Bảo hiểm năm 2026: có tăng trưởng so với số thực hiện năm 2025.

Mục tiêu về quản lý các khoản chi phí:

- Mục tiêu kiểm soát các khoản bồi thường: đặt mục tiêu tiết giảm tỷ lệ bồi thường đối với các nghiệp vụ so với năm 2025, đặt biệt là nghiệp vụ TSKT, nghiệp vụ XCG và CSSK nhóm.
- Kiểm soát tỷ lệ kết hợp (tỷ lệ bồi thường + tỷ lệ chi phí) ở mức không quá 97% trên tổng doanh thu phí BH giữ lại được hưởng của toàn Tổng công ty.

II.3 – Đề xuất cụ thể về kế hoạch năm 2026

Căn cứ vào các định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026 nêu ở trên, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐTN năm 2026 xem xét và phê duyệt các nội dung sau:

1. Chỉ tiêu Tổng doanh thu:

Khoản mục	Kế hoạch năm 2026
Tổng doanh thu	7.260 tỷ đồng tăng trưởng 2,08% so với số thực hiện năm 2025

2. Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế và Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến:

Khoản mục	Kế hoạch năm 2026
Lợi nhuận trước thuế	Tối thiểu 340 tỷ đồng
Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	Tối thiểu 10%

Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua./.

